
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2014

www.vCBS.com.vn

NỘI DUNG AR 2014

Mục lục

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- 1.1 Thông tin chung
- 1.2 Thành tựu nổi bật
- 1.3 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc
- 1.4 Các chỉ số tài chính
- 1.5 Định hướng phát triển

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- 2.1 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2014
- 2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014

III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- 3.1 Sơ đồ tổ chức
- 3.2 Danh sách Hội đồng thành viên và Ban Điều hành
- 3.3 Giới thiệu Hội đồng thành viên
- 3.4 Giới thiệu Ban Điều hành

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

- 4.1 Khách hàng cá nhân
- 4.2 Khách hàng doanh nghiệp
- 4.3 Khách hàng định chế

V. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 5.1 Hoạt động của Ban Kiểm soát
- 5.2 Quản trị rủi ro
- 5.3 Xã hội và cộng đồng
- 5.4 Mạng lưới hoạt động

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1 THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam.

Tên Tiếng Anh: VIETCOMBANK SECURITIES (VCBS).

Ngày thành lập: 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/4/2002 (đăng ký lần đầu).
- Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 13/12/2006.

Ngành nghề hoạt động: VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ: 700.000.000.000 VNĐ (*Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng*).

Hội sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-4)3936 6990 - Fax: (84-4) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

1.2 THÀNH TỰU NỔI BẬT

Năm 2002:

- VCBS là công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường Chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website www.vcbs.com.vn) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS - Cyber Investor).
- Là công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường Trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS đã thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP. HCM).

Năm 2003:

- Tư vấn và thực hiện thành công nghiệp vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc chắn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Năm 2004:

- Tư vấn & bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường Chứng khoán

Việt Nam.

Năm 2005:

- Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) hiện nay.
- Nhận Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường Chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

Năm 2006:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 200 tỷ đồng.
- Nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND TP. Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- Nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

Năm 2007:

- Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.
- Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng Công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng Công ty Sông Đà.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

Năm 2008:

- Kện toàn bộ máy hoạt động trên toàn hệ thống VCBS sau 05 năm đi vào hoạt động.
- Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

Năm 2009:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng.
- Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HSX.
- Nhận Giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín” cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ

dịch vụ tiêu biểu.

- Nhận Giải thưởng Công ty Chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2010:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- Là một trong các công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HNX.
- Nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

Năm 2011:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- Là công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:
 - Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
 - Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

Năm 2012:

- Nhận Bằng khen của Chủ tịch UB CKNN vì đã đạt “Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường Chứng khoán Việt Nam như:
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
 - CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

Năm 2013:

- VCBS tiếp tục là một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đầu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường.
- Thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đứng trong Top 10 tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu CTCP Kỹ thuật TP HCM (CII); đồng Tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập (M&A): CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà

91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.

- Đưa vào hoạt động website mới với hệ thống giao diện thân thiện, hiện đại; thông tin được cập nhật thường xuyên, hỗ trợ cộng đồng nhà đầu tư tìm kiếm thông tin và giao dịch hiệu quả.

Năm 2014

- Là một trong Top 4 Công ty Chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.
- Là công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận giấy khen do Chủ tịch UB CKNN Vũ Bằng trao tặng “Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009 - 2014”.
- Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- HNX vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán tại HNX giai đoạn 2009 - 2014.
- Nằm trong Top 10 Công ty Chứng khoán có thị phần Môi giới cổ phiếu và CCQ hàng đầu tại HSX.

1.3. THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý vị!

Năm 2014, mặc dù kinh tế Việt Nam tiếp tục ổn định, tăng trưởng kinh tế có bước phục hồi với lãi suất huy động và cho vay giảm, nhưng nền kinh tế vẫn phải đối diện với không ít khó khăn như sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, năng suất lao động chưa cao, tổng cầu tăng chậm, số lượng doanh nghiệp phải giải thể, ngừng hoặc thu hẹp hoạt động còn lớn. Tuy nhiên, với những quyết sách điều hành linh hoạt của Chính phủ, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có những bước phục hồi, số lượng nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán cũng dần tăng trở lại. Trong bối cảnh đó, bám sát quan điểm chỉ đạo điều hành “**Nhạy bén - Quyết liệt - Kết nối**” từ Ngân hàng Vietcombank với phương châm “**Đổi mới - Tăng trưởng - Chất lượng**”, toàn thể lãnh đạo và nhân viên VCBS đã có một năm hoạt động ấn tượng và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh doanh năm 2014 với kết quả doanh thu đạt 353 tỷ đồng (tăng 43% so với kết quả 2013, vượt 23% kế hoạch đề ra) và lợi nhuận sau thuế đạt gần 96 tỷ đồng (tăng 35% so với kết quả 2013, vượt 17% kế hoạch đề ra).

Trong năm qua, cũng là năm mà các nỗ lực bền bỉ trong hoạt động kinh doanh của VCBS được các đơn vị quản lý ghi nhận và đánh giá cao. VCBS tự hào được Sở GDCK Hà Nội vinh danh đứng trong Top 9 công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu giai đoạn 2009 - 2014, được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vinh danh với các hạng mục là công ty chứng khoán có cổ phần bán đấu giá lớn nhất và đứng trong Top 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu & chứng chỉ quỹ lớn nhất !

Bên cạnh những mục tiêu kinh doanh, với tâm niệm muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé vào sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội thông qua các hoạt động thiện nguyện và an sinh xã hội, VCBS cùng tập thể cán bộ cũng như các cá nhân VCBS trong năm vừa qua cũng rất tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội, giúp đỡ các gia đình khó khăn, hỗ trợ các bệnh nhân nghèo, xây dựng cầu dân sinh v.v...

Trong năm 2015, VCBS kỳ vọng nền kinh tế sẽ tiếp tục duy trì sự ổn định và đà phục hồi dần. Với bối cảnh sức cầu phục hồi yếu, các nguồn lực vẫn cần tập trung cho quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là hệ thống ngân hàng và doanh nghiệp nhà nước và giải quyết nợ xấu, thì động lực cho sự tăng trưởng kinh tế nhiều khả năng vẫn đến từ khối FDI. Với dự báo về sự ổn định và phục hồi tốt hơn của nền kinh tế, thị trường chứng khoán - phong vũ biểu của nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục có được kịch bản tích cực trong năm 2015. VCBS định hướng sẽ ổn định hệ thống, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát triển bền vững, tăng cường đào tạo chất lượng nguồn nhân lực. Ngoài ra, Công ty sẽ tập trung hoàn thiện toàn bộ hệ thống phần mềm lõi giao dịch chứng khoán mới với những tính năng và ưu việt nổi trội để hỗ trợ tối đa các hoạt động kinh doanh tại VCBS, phát triển các Chi nhánh, Phòng giao dịch mới đồng thời hoàn thiện việc xây dựng phòng Dịch vụ chứng khoán cho khách hàng nước ngoài và định chế tài chính. Trong năm 2015, VCBS đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu khoảng 27% và lợi nhuận tăng 16%.

Cuối cùng, VCBS xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng, các đối tác đã tin tưởng, gắn bó và ủng hộ VCBS. VCBS hiểu rằng, chính nhờ sự tin yêu, chia sẻ, đồng hành của Quý khách hàng, các đối tác với VCBS trong suốt thời gian qua mà VCBS mới có được những thành tựu như ngày hôm nay.

1.4.CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	TH 2012	TH 2013	KH 2014	TH 2014	TH 2014	%Thực
	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	(tỷ đồng)	/TH 2013	hiện KH 2014
Doanh thu thuần HĐKD	180,06	245,99	287,70	352,82	143%	123%
Chi phí HĐKD	-61,93	-73,30	-101,97	-140,58	192%	138%
Lợi nhuận gộp HĐKD	118,13	172,69	185,73	212,24	123%	114%
Chi phí QLDN	-69,44	-78,38	-76,98	-91,08	116%	118%
Lợi nhuận thuần HĐKD	48,69	94,31	108,75	121,16	128%	111%
Lợi nhuận trước thuế						
TNDN	49,51	94,20	108,75	120,96	128%	111%
Chi phí thuế TNDN	-11,48	-23,31	-27,19	-24,62	106%	91%

Lợi nhuận sau thuế						
TNDN	38,03	70,89	81,56	95,70	135%	117%
Vốn điều lệ	700	700	700	700		
ROA	1,70%	4,48%		4,74%		
ROE	4,46%	7,85%		9,79%		
Tỷ lệ vốn khả dụng	224%	340%		421%		

1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Tầm nhìn 2020

Xây dựng VCBS trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam, có uy tín và phạm vi hoạt động quốc tế; là cánh tay nối dài của Ngân hàng TMCP Vietcombank trong hoạt động Ngân hàng đầu tư; mang lại cho khách hàng những giải pháp tài chính hiệu quả và phù hợp; trở thành đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các tổ chức và định chế tài chính trong nước và quốc tế.

Định hướng phát triển kinh doanh

Trong năm 2015, nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì sự ổn định và đà phục hồi dần. Trong bối cảnh sức cầu phục hồi yếu, các nguồn lực vẫn cần tập trung cho quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là hệ thống ngân hàng và doanh nghiệp nhà nước và giải quyết nợ xấu, thì động lực cho sự tăng trưởng kinh tế nhiều khả năng vẫn đến từ khối FDI. Bên cạnh một số vấn đề trong nước, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2015 còn phải đối mặt với thách thức từ triển vọng kinh tế thế giới không thực sự lạc quan với những lo ngại về việc giảm tốc của các nền kinh tế lớn như Châu Âu, Nhật Bản và Trung Quốc. Ở chiều ngược lại, lĩnh vực sản xuất nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung cũng có thể sẽ nhận được cú hích khi thỏa thuận thương mại tự do (FTA) giữa Châu Âu và Việt Nam được thông qua và hay đàm phán Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) có bước tiến rõ nét hơn. VCBS kỳ vọng nền kinh tế năm 2015 sẽ tăng trưởng tốt hơn đôi chút so với năm 2014 và đạt khoảng 5,9% - 6%.

Khi nền kinh tế vẫn đang đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu thì việc phân hóa, sàng lọc doanh nghiệp sẽ tiếp tục diễn ra mạnh mẽ trong năm 2015. Sự nổi bật nhiều khả năng vẫn sẽ đến từ các doanh nghiệp đầu ngành, có hoạt động kinh doanh lành mạnh, thị phần lớn và có khả năng quản trị rủi ro tốt.

Với dự báo về sự ổn định và phục hồi tốt hơn của nền kinh tế, thị trường chứng khoán - phong vũ biểu của nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục có được kịch bản tích cực trong năm 2015. VCBS định hướng sẽ ổn định hệ thống, phát triển bền vững, tăng cường đào tạo chất lượng nguồn nhân lực. Ngoài ra, Công ty sẽ tập trung hoàn thiện toàn bộ hệ thống phần mềm lõi giao dịch chứng khoán mới với những tính năng và ưu việt nổi trội để hỗ trợ tối đa các hoạt động kinh doanh tại VCBS, đồng thời hoàn thiện việc xây dựng phòng Dịch vụ chứng khoán cho khách hàng nước

ngoài và định chế tài chính. Theo đó, Công ty đặt mục tiêu doanh thu tăng trưởng khoảng 27% và lợi nhuận tăng 16% trong năm 2015.

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

1. TỔNG QUAN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2014

Tiếp nối những thành quả từ năm 2013, nền kinh tế trong năm 2014 duy trì tốt sự ổn định và đà phục hồi dần bắt chập việc phải chịu ảnh hưởng từ một số sự kiện như (1) căng thẳng ở biển Đông; (2) nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới, ngoại trừ Mỹ, có dấu hiệu giảm tốc và (3) giá dầu thô lao dốc. Trong đó, lạm phát được kiểm soát tốt với mức tăng thấp kỷ lục trong 13 năm trở lại đây. Thị trường ngoại hối dưới sự điều tiết linh hoạt và chủ động của NHNN, đảm bảo sự ổn định và tỷ giá chỉ tăng 1% trong năm 2014. Mặt bằng lãi suất tiếp tục xu hướng giảm và lùi về thấp hơn giai đoạn 2005 – 2006, tạo điều kiện tốt để hỗ trợ sự phục hồi của nền kinh tế.

Lĩnh vực sản xuất cho thấy những cải thiện tốt so với năm 2013 dù vẫn còn phân hóa rõ nét với sự nổi bật của khối FDI. Xuất khẩu tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng kinh tế. GDP cả năm 2014 tăng 5,98%, cải thiện so với mức tăng 5,42% của năm 2013, trong đó Khu vực Công nghiệp và Xây dựng vượt lên dẫn đầu về tăng trưởng.

Mặc dù có được những chuyển biến tích cực nhất định so với năm 2013 nhưng nhiều vấn đề còn tồn đọng của nền kinh tế vẫn chưa được giải quyết. Trước hết là việc cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa phục hồi yếu. Bên cạnh đó, quá trình giải quyết nợ xấu tiếp tục được thúc đẩy nhưng chưa có bước chuyển biến mang tính đột phá. Khả năng xử lý nợ xấu của VAMC còn hạn chế với nhiều vướng mắc từ hành lang pháp lý.

Trong bối cảnh như vậy, thị trường chứng khoán 2014 biến động khá mạnh và chia giai đoạn rõ rệt gần như tương ứng với 4 quý:

Q1.2014: Tiếp nối đà tăng từ Q4.2013, thị trường tăng điểm rất mạnh trong Q1.2014 với thanh khoản được cải thiện đáng kể. Sự ổn định và hồi phục tích cực của nền kinh tế vĩ mô thể hiện qua các chỉ tiêu như: (1) khu vực sản xuất tiếp tục mở rộng; (2) mặt bằng lãi suất được NHNN điều chỉnh giảm, tăng thêm dòng vốn giá rẻ đổ vào thị trường; (3) lạm phát và tỷ giá được kiểm soát tốt; và (4) nền kinh tế thế giới tiếp tục phát đi tín hiệu phục hồi như Mỹ và thoát dần ra khỏi vùng rủi ro như Trung Quốc. Đây là điều kiện nền tảng thuận lợi để thị trường chứng khoán Việt Nam thu hút dòng vốn ngoại cũng như hấp dẫn được dòng vốn nội trong thời gian này.

Q2.2014: Thị trường đã có sự chững lại sau chuỗi ngày tăng dài khi cả điểm số và thanh khoản đều tuột dốc nhanh. Sự điều chỉnh này chủ yếu là để tìm kiếm điểm cân bằng mới khi thị trường dường như hưng phấn và phản ánh quá đà kỳ vọng hồi phục của nền kinh tế trong Q1. Bên cạnh đó, tăng trưởng tín dụng rất chậm trong bối cảnh nợ xấu chưa tìm kiếm được hướng đi và cầu nội địa yếu khiến cho nền kinh tế tăng trưởng ở mức dưới tiềm năng. Thêm vào đó, sự kiện căng

thăng Biển Đông nổ ra tạo tâm lý lo ngại cho nhà đầu tư cũng là một trong những nguyên nhân trọng yếu khiến thị trường giảm sâu trong nửa đầu Q2.

Q3.2014: Từ sự kiện Biển Đông, áp lực bán ra tăng lên ồ ạt và kéo theo một lượng lớn là hàng giải chấp buộc phải bán, lực cầu bắt đáy đẩy lên cao và tạo ra cú hồi phục ngoạn mục của hai chỉ số trong cuối Q2 và tiếp diễn suốt cả Q3 sau đó. Nền tảng kinh tế vĩ mô trong thời gian này duy trì ổn định và tuy không có tin hỗ trợ mới nhưng cũng không xuất hiện thêm thông tin xấu. Bên cạnh đó, yếu tố dòng tiền với hiệu ứng hạ chủ động lãi suất huy động của các NHTM đã tạo ra lực nâng đỡ cho các thị trường chứng khoán, đặc biệt là tại các cổ phiếu có hoạt động kinh doanh và triển vọng tốt. Tuy vậy, chuyển sang các tháng cuối Q3, tâm điểm của thị trường lại chủ yếu tập trung tại các cổ phiếu dầu khí như GAS, PVD, PVS,... thay vì lan tỏa ra toàn bộ thị trường chung.

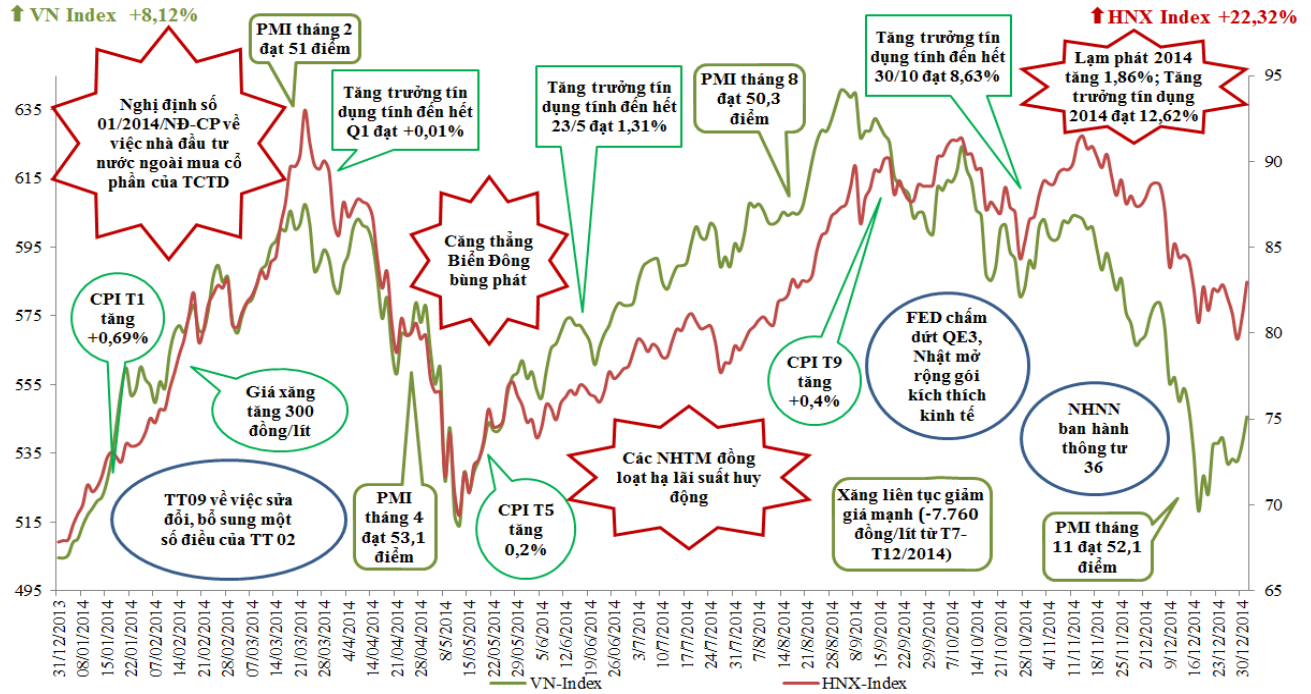
Q4.2014: Nhịp tăng dài liên tục kéo dài suốt 4 tháng đã tạm bị chững lại vào cuối tháng 9. Mặc dù nền kinh tế vẫn tiếp tục ổn định nhưng không còn nhiều điểm đột phá để có thể giúp cân bằng lại với các thông tin xấu về kinh tế thế giới và về ngành được công bố:

(1) Giá dầu thế giới lao dốc từ 100 USD/thùng xuống còn một nửa chỉ trong vòng hơn 3 tháng (từ 16/9) khiến cho thị trường khó có thể đi lên khi nhóm các cổ phiếu Dầu khí chiếm tỷ trọng cao trong rổ tính với vốn hóa lớn và số lượng mã nhiều.

(2) Thông tư 36/2014/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được ban hành, tạo ra tâm lý hoàn toàn không tích cực cho đông đảo nhà đầu tư khi lo ngại về nguồn cung ứng đòn bẩy tài chính nói riêng và thanh khoản trên thị trường chứng khoán nói chung trong thời gian tới.

(3) Mỹ chấm dứt hoàn toàn gói kích thích kinh tế khổng lồ QE3 trong khi Nhật chính thức tuyên bố nền kinh tế rơi vào suy thoái, Trung Quốc giảm tốc và EU loay hoay trong các chính sách vực dậy nền kinh tế u ám sau những căng thẳng chính trị Nga – Ukraine và tiếp đó là các lệnh cấm vận kinh tế Nga – Phương Tây.

Những thông tin xấu liên tiếp được đưa ra khiến cho bức tranh thị trường chứng khoán trong Q4 không mấy sáng sủa và về tổng thể, VN Index chỉ còn tăng trưởng 8,12% trong khi HNX Index tăng 22,32%.



2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014

Nhờ những diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán cũng như quyết tâm theo sát kế hoạch đã được đề ra, năm 2014 VCBS đạt kết quả kinh doanh khả quan và vượt xa kế hoạch: doanh thu đạt 353 tỷ đồng (+43% yoy, vượt 23% kế hoạch) và lợi nhuận sau thuế đạt gần 96 tỷ đồng (+35% yoy, vượt 17% kế hoạch). Sự tăng trưởng này đến từ sự tăng trưởng của các hoạt động chính như Môi giới chứng khoán, Đầu tư chứng khoán và Kinh doanh vốn.

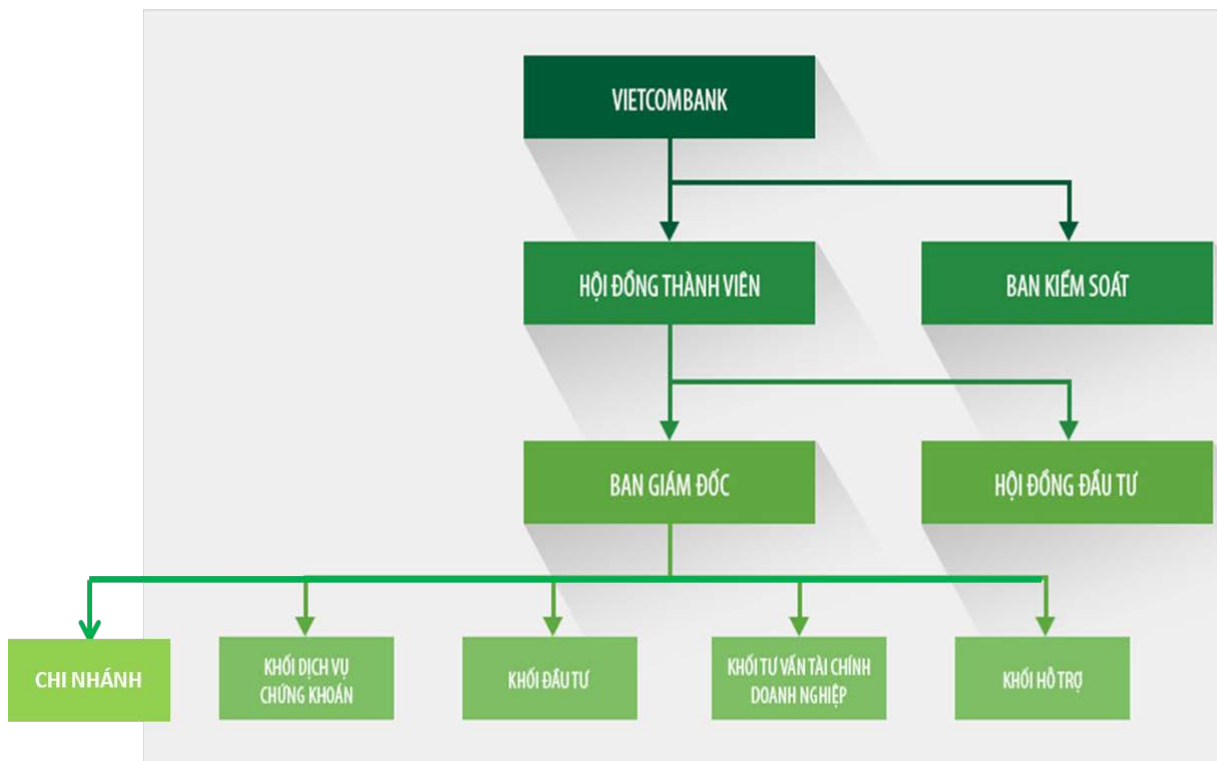
Doanh thu Môi giới chứng khoán năm 2014 đạt 105 tỷ đồng, tăng 89% so với thực hiện năm 2013 và vượt 31% so với kế hoạch mục tiêu năm 2014. Nguyên nhân là do thị trường tăng trưởng ấn tượng, giá trị giao dịch năm 2014 tăng khoảng 88% so với năm 2013 và nhân sự khối Môi giới được tăng thêm cả về số lượng và chất lượng.

Doanh thu hoạt động đầu tư cũng tăng 43% so với năm 2013, đạt gần 130 tỷ đồng nhờ kết quả tăng trưởng mạnh ở nhóm đầu tư cổ phiếu niêm yết. Lợi nhuận từ đầu tư cổ phiếu tăng 3,7 lần so với 2013 trong khi hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp cũng mang lại hơn 49 tỷ đồng.

Ngoài ra, lĩnh vực Kinh doanh vốn cũng mang về gần 100 tỷ đồng cho VCBS, tăng gấp 3,5 lần so với năm 2013, trong đó đóng góp chủ yếu từ hoạt động hỗ trợ tài chính và tự doanh trái phiếu chính phủ.

III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

3.1. Sơ đồ tổ chức



3.2. Danh sách Hội đồng thành viên và Ban Điều hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
ÔNG PHẠM QUANG DŨNG	ỦY VIÊN HĐQT VIETCOMBANK TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK CHỦ TỊCH HĐQT
BÀ HOÀNG DIỄM THÙY	ỦY VIÊN HĐQT
ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG	ỦY VIÊN HĐQT GIÁM ĐỐC
ÔNG TRẦN VIỆT ANH	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG LÊ VIỆT HÀ	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG PHAN ANH VŨ	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG LÊ VĂN MINH	PHÓ GIÁM ĐỐC/ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH
BÀ NGUYỄN THÚY QUỲNH	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
BÀ LÊ THỊ BÍCH TUYÊN	KẾ TOÁN TRƯỞNG

- **SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN**

Trong những năm qua, VCBS là nơi đã và đang tạo dựng 1 nguồn nhân lực chất lượng, có chuyên môn, được đào tạo mang tính hệ thống cao, bài bản theo đúng các chuyên ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, luật, cùng với đó là các chứng chỉ như CPA, ACCA, CFA, các chứng chỉ do UB CKNN quy định... Các chuyên gia của VCBS đều có thời gian lâu dài làm việc tại các Ngân hàng đầu tư, Công ty quản lý quỹ, Công ty tư vấn... hàng đầu trong và ngoài nước. Chính đội ngũ cán bộ này đã không ngừng thúc đẩy toàn hệ thống lên vị thế của 1 doanh nghiệp hoạt động bền vững, lọt vào Top các công ty hàng đầu trong cùng ngành.

Hiện nay, đội ngũ của VCBS bao gồm:

- Tiến sĩ: 1 người
- Thạc sĩ: 52 người
- Cử nhân: 194 người

3.3. Giới thiệu Hội đồng thành viên

3.3.1 ÔNG PHẠM QUANG DŨNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Ông Phạm Quang Dũng hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng thành viên VCBS và Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty liên doanh Quản lý Quỹ Vietcombank (VCBF). Ông Phạm Quang Dũng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Ngân hàng và Tài chính quốc tế tại Đại học Birmingham - Vương quốc Anh.

3.3.2 BÀ HOÀNG DIỄM THÙY - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng quản lý tài sản nợ - tài sản có Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng thành viên VCBS và Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Việt Nam tại HongKong (Vinafico). Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp - Việt (CFVG) tổ chức.

3.3.3 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN – GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4. Giới thiệu Ban Điều hành

3.4.1 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4.2 ÔNG TRẦN VIỆT ANH - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Trần Việt Anh đã có nhiều năm kinh nghiệm và đảm nhận nhiều chức vụ quan trọng trong hệ thống Ngân hàng Vietcombank. Ông Trần Việt Anh từng giữ chức vụ Phó Tổng Giám Đốc VCBF trước khi bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Trần Việt Anh nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) của trường Đại học Tổng hợp Brussels – Vương quốc Bỉ.

3.4.3 ÔNG LÊ VIỆT HÀ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.

3.4.4 ÔNG PHAN ANH VŨ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland – Úc.

3.4.5 ÔNG LÊ VĂN MINH - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY/GIÁM ĐỐC CN TP HỒ CHÍ MINH

Ông Lê Văn Minh có nhiều năm công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam và giữ

nhiều chức vụ quan trọng trước khi chuyển về công tác tại VCBS. Ông Lê Văn Minh nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) tại trường Đại học Clemson (USA).

3.4.6 BÀ NGUYỄN THÚY QUỲNH - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thúy Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

3.4.7 BÀ LÊ THỊ BÍCH TUYÊN - KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Lê Thị Bích Tuyên từng giữ chức vụ kế toán trưởng tại các công ty có vốn đầu tư trong và ngoài nước trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Kế toán trưởng VCBS. Bà Lê Thị Bích Tuyên nhận bằng thạc sỹ Tài chính Học viện Công nghệ Hoàng Gia Melbourne Úc.

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

4.1. Khách hàng định chế

Thành tựu nổi bật

- Là một trong hai công ty chứng khoán đứng đầu về thị phần môi giới Trái phiếu Chính phủ trên thị trường sơ cấp và thứ cấp ngay từ những ngày đầu thành lập thị trường cho đến nay.
- Tiếp tục là thành viên chính thức tham gia thị trường đấu thầu Trái phiếu Chính phủ cùng 25 thành viên là các ngân hàng, định chế tài chính hàng đầu trong nước và quốc tế.
- Được vinh danh là thành viên có thành tích đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán tại HNX trong giai đoạn 2009 - 2014.
- VCBS cũng được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vinh danh là thành viên có thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển thị trường Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009 - 2014.

Khẳng định vị thế, thương hiệu trên thị trường

Với phương châm mang lại gói dịch vụ tổng thể đến từng khách hàng, VCBS cung cấp đầy đủ các dịch vụ chứng khoán và ngân hàng đầu tư. Là một tổ chức tài chính hàng đầu thị trường với bề dày kinh nghiệm và đội ngũ chuyên gia được đào tạo chuyên nghiệp, VCBS luôn góp phần vào sự phát triển chung của thị trường tài chính Việt Nam.

Tự hào là thành viên chính thức của thị trường Trái phiếu Chính phủ ngay từ những ngày đầu thành lập, đến nay, mỗi bước phát triển của thị trường luôn có sự đóng góp của VCBS từ hệ thống đấu thầu điện tử, dịch vụ đấu thầu tín phiếu tới hệ thống giao dịch trên thị trường chuyên biệt, v.v... nhằm đáp ứng kịp thời mọi nhu cầu đầu tư của khách hàng và sắp tới sẽ là các sản phẩm phái sinh và hệ thống chỉ số. Năm 2015, VCBS tiếp tục khẳng định vị thế của

mình trong việc duy trì là thành viên chính thức tham gia thị trường này cùng với các ngân hàng, định chế tài chính hàng đầu trong nước và quốc tế, khẳng định là cầu nối tin cậy giữa dòng vốn từ nước ngoài vào thị trường tài chính Việt Nam.

Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, không ngừng phát triển công nghệ giao dịch

Là công ty chứng khoán đứng đầu về thị phần môi giới thị trường Trái phiếu Chính phủ sơ cấp và thứ cấp, với sự hỗ trợ của hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin nghiên cứu vĩ mô, các báo cáo phân tích chuyên sâu về thị trường trái phiếu, các ngành kinh tế, đánh giá chi tiết hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp,... và mạng lưới đối tác trong nước và quốc tế rộng lớn, VCBS đảm bảo tính hiệu quả, kịp thời trong việc ra quyết định đầu tư và mang lại lợi ích lâu dài cho khách hàng.

Vì lợi ích lâu dài và phát triển bền vững, VCBS không ngừng đầu tư nâng cao chất lượng nhân sự từ bộ phận kinh doanh trực tiếp tới các chuyên viên phân tích cao cấp, hệ thống giao dịch hỗ trợ khách hàng. Năm 2015, VCBS triển khai hệ thống công nghệ lõi (Core) mới sẽ mang tới cho các định chế tài chính, các đối tác nước ngoài (Off-shore) những tính năng và tiện ích giao dịch vượt trội, nâng cao hiệu suất giao dịch và tính bảo mật của khách hàng.

4.2. Khách hàng doanh nghiệp

Ngay từ khi thành lập và đi vào hoạt động (năm 2002), VCBS đã định hướng cho mình sẽ trở thành Ngân hàng Đầu tư hàng đầu trên thị trường. Với lợi thế là đơn vị thành viên 100% vốn của Vietcombank, VCBS kế thừa bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, tiềm lực tài chính, hệ thống công nghệ hiện đại và mạng lưới khách hàng/đối tác truyền thống sâu rộng từ Vietcombank và các đơn vị thành viên khác như VCBF, VCBL,... Dịch vụ Ngân hàng đầu tư của VCBS đã được hầu hết các tổ chức tài chính, các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp danh tiếng trong và ngoài nước biết đến, sử dụng, hợp tác và trở thành đối tác quan trọng của VCBS kể từ khi thành lập đến nay.

VCBS tự hào có các đối tác là các tổ chức tài chính lớn trên thế giới như: Citi Bank, Deutsche Bank, Standard Chartered Bank, ANZ Bank, ABN AMRO Bank, BNP Paribas Bank, Calyon Bank, Mizuho Bank, Shinhanvina Bank, Dragon Capital, Vietfund, Prudential, Manulife,...

Mạng lưới khách hàng của VCBS không chỉ gói gọn trong lĩnh vực ngành tài chính – ngân hàng mà còn vươn xa tới các tập đoàn, doanh nghiệp lớn thuộc nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau như: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk...

VCBS tự tin cam kết mang lại cho khách hàng những “Giải pháp Tư vấn Tài chính phù hợp nhất, hiệu quả nhất” trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Huy động vốn

VCBS xây dựng mọi giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong từng bước phát hành chứng khoán, từ khâu xác định nhu cầu, xây dựng phương án phát hành... đến khâu tìm kiếm nhà đầu tư và phân phối chứng khoán. Với kinh nghiệm 12 năm hoạt động trong lĩnh vực Tư vấn huy động vốn, VCBS luôn là địa chỉ uy tín và sự lựa chọn tối ưu cho các doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực tiếp cận và thu hút nguồn vốn mới trên thị trường.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2014:

- Thu xếp nhà đầu tư chiến lược cho CTCP Thành Vũ Tây Ninh.
- Tư vấn và bảo lãnh phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho CTCP Tập đoàn FLC.
- Tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ CTCP Cao su Phú Thịnh.
- Tư vấn phát hành riêng lẻ cho CTCP Sông Đà 5.
- Tư vấn phát hành và đại lý phát hành trái phiếu cho CTCP Nhiệt điện Cẩm Phả.

Bảo lãnh phát hành và Đại lý phát hành

Tự hào đứng đầu về thị phần Môi giới trái phiếu tại thị trường Chứng khoán Việt Nam với mạng lưới khách hàng gồm nhiều tổ chức là các định chế tài chính lớn trong nước và quốc tế. VCBS luôn đảm bảo thành công trong các thương vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán lớn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp (gồm hai loại hình bảo lãnh phát hành có cam kết chắc chắn và bảo lãnh phát hành “cố gắng tối đa”) trên thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2014:

- Đại lý phát hành trái phiếu Doanh nghiệp CTCP Nhiệt điện Cẩm Phả - Vinacomin.
- Bảo lãnh phát hành trái phiếu CTCP Cơ khí Ngân hàng.
- Bảo lãnh phát hành trái phiếu Tổng Công ty Xây dựng Điện Việt Nam (VNECO).
- Bảo lãnh phát hành cổ phiếu CTCP Tập đoàn FLC, CTCP Liên doanh đầu tư Quốc tế KLF, CTCP Nông dược H.A.I, CTCP Tập đoàn Sao Mai.

Tư vấn mua bán, sáp nhập

Hoạt động mua bán, sáp nhập (M&A) là công cụ rất phổ biến của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài nhằm mục đích thực hiện chiến lược mở rộng và phát triển. Nghiệp vụ M&A đòi hỏi đơn vị tư vấn phải có đội ngũ nhân lực có trình độ cao, có bề dày kinh nghiệm trong việc xử lý các phát sinh phức tạp có liên quan tới pháp lý cũng như nhu cầu của các bên để thực hiện thành công thương vụ. Với bề dày nhiều năm kinh nghiệm, đội ngũ chuyên gia tư vấn tài chính chuyên nghiệp và am hiểu thị trường, VCBS mang lại cho khách hàng những chiến lược M&A phù hợp và hiệu quả nhất.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2014:

- Tư vấn sáp nhập CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91.
- Tư vấn sáp nhập CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.

- Tư vấn mua bán doanh nghiệp: Shibusawa Warehouse Ltd. mua cổ phần CTCP Vinafco.

Tư vấn tài chính doanh nghiệp

Thị trường Chứng khoán Việt Nam mới phát triển trên 10 năm, vì vậy nhu cầu về tư vấn tài chính doanh nghiệp là tất yếu đối với các doanh nghiệp của Việt Nam hiện nay. Nắm bắt rõ được tầm quan trọng của nghiệp vụ này, ngay từ khi thành lập, VCBS đã tập trung rất nhiều nguồn lực cho việc phát triển nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp. VCBS tự hào là công ty chứng khoán hàng đầu cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp trên thị trường hiện nay.

Các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp của VCBS cung cấp bao gồm:

- Tư vấn niêm yết;
- Tư vấn chuyển đổi;
- Tư vấn tái cấu trúc;
- Tư vấn định giá doanh nghiệp;
- Tư vấn khác.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2014:

- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam.
- Tư vấn cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO).
- Tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty TNHH MTV Xây dựng Công trình Giao thông 6 (Cienco 6).
- Tư vấn thoái vốn của SCIC tại CTCP Fico Tây Ninh, CTCP Dược Cửu Long, CTCP Than Trà Uyên, CTCP Vật tư Nông nghiệp Điện Biên, CTCP Nhựa Rạng Đông, In Nông nghiệp, v.v...
- Tư vấn thoái vốn của VNPT, Tổng Công ty Sông Đà, Tập đoàn Vinacomin, VMS tại các công ty con và liên kết.
- Tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp đối với CTCP PETEC Bình Định.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty Dược phẩm Trung ương 2 (Codupha), Công ty TNHH MTV Phát triển Nhà Khánh Hòa...
- Tư vấn định giá CTCP Sợi Phú Bài, OCH, VCC v.v...

4.3. Khách hàng cá nhân

Điểm nhấn 2014

- Năm 2014, VCBS đánh dấu sự quảng bá hình ảnh quy mô lớn của VCBS khi tiếp xúc với hệ thống các trường đại học trong thành phố Hà Nội. Nhiều chiến dịch được thực hiện đặc biệt là chương trình I-Invest đã thu hút hàng nghìn các bạn sinh viên tham gia, chương trình không chỉ là sân chơi lý thú và bổ ích cho các bạn sinh viên mà còn là tiền đề cho VCBS lựa chọn được lớp cán bộ kế cận xuất sắc của VCBS thông qua tuyển dụng các thực tập sinh có thành tích cao trong học tập.
- Tiếp nối thành công của các năm trước, VCBS tiếp tục là đối tác phân phối chứng chỉ quỹ mở của các định chế tài chính lớn – là các công ty quản lý quỹ uy tín hàng đầu tại Việt Nam. Đồng hành với việc phân phối quỹ cân bằng chiến lược VCBF – TBF tiếp tục phân phối thêm quỹ mới Quỹ đầu tư cổ phiếu hàng đầu VCBF – BCF. Ngoài ra là các quỹ lớn khác như chứng chỉ quỹ của Quỹ Eastspring, chứng chỉ quỹ của CTCP Quản lý Quỹ Việt Nam (VFM) và đặc biệt là SSI AM.
- Kết nối với hệ thống Ngân hàng Vietcombank để mở rộng cơ sở khách hàng cho công ty chứng khoán bằng các hình thức hợp tác bán chéo, phối hợp cùng mở tài khoản vãng lai, thẻ, chứng khoán. Với hình thức này, năm 2015 nhà đầu tư trên mọi vùng miền có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân được cung cấp tại VCBS.

Tích lũy nguồn lực, đón đầu cơ hội

Kiên trì mục tiêu và linh hoạt trong các chính sách quản lý, chính sách khách hàng, với đội ngũ chuyên gia tư vấn đầu tư được đào tạo chuyên nghiệp và hệ thống giao dịch trực tuyến thường xuyên cập nhật những tính năng hỗ trợ giao dịch hiện đại, trong năm 2014, VCBS đã thu hút được hơn 8.800 tài khoản giao dịch của khách hàng cá nhân mở mới, nâng tổng số tài khoản cá nhân tại VCBS lên gần 75 nghìn tài khoản.

- *Tư vấn đầu tư hiệu quả*: đây cũng là một trong những chỉ số đánh giá năng lực của các chuyên gia tư vấn đầu tư tại VCBS. Với sự đầu tư chuyên nghiệp và được đào tạo bài bản cùng với hệ thống báo cáo Nghiên cứu – Phân tích được các nhà đầu tư trong và ngoài nước đánh giá cao, đội ngũ tư vấn đầu tư tại VCBS luôn luôn cam kết thực hiện theo tôn chỉ “*Hiệu quả đầu tư của khách hàng là nhiệm vụ của chúng tôi*”.

Với chế độ thu nhập cạnh tranh, VCBS là nơi hội tụ các nhân tài của thị trường chứng khoán. Với một đội ngũ tinh nhuệ có sự gắn kết của khối hỗ trợ và được sự tin tưởng của cộng đồng nhà đầu tư, VCBS đang từng bước trở thành đơn vị môi giới số 1 tại Việt Nam.

- *Sản phẩm đa dạng*: với vị thế thương hiệu uy tín hàng đầu thị trường, bên cạnh các sản phẩm truyền thống đang có, VCBS là đối tác phân phối chứng chỉ quỹ mở của các công ty quản lý quỹ uy tín tại Việt Nam như: chứng chỉ quỹ cân bằng VCBF-TBF của Công ty Quản lý Quỹ Vietcombank, chứng chỉ quỹ của Quỹ Eastspring, chứng chỉ quỹ của CTCP Quản lý Quỹ Việt Nam (VFM)...

- *Hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại*: là công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam áp dụng hệ thống giao dịch trực tuyến từ khi thị trường mới thành lập, VCBS luôn luôn hiểu rằng công cụ hỗ trợ giao dịch trực tuyến cho nhà đầu tư là điều kiện tiên quyết để mang lại sự tiện lợi, an toàn và bảo mật cho khách hàng.

Không ngừng cải tiến, phát triển các tính năng mới. Năm 2014, VCBS đã triển khai bổ sung hàng loạt tính năng giao dịch trực tuyến mới từ thực hiện quyền, giao dịch ký quỹ,... tới các hoạt động ứng trước, cập nhật thông tin khách hàng trực tuyến bên cạnh những ưu việt của hệ thống giao dịch Cyber Investor mà khách hàng đang sử dụng.

- *Hỗ trợ tài chính*: với tiềm lực tài chính vững mạnh, VCBS mang tới cho khách hàng cá nhân các giải pháp hỗ trợ tài chính phù hợp, hiệu quả và với chi phí thấp nhất như gia tăng hạn mức Giao dịch ký quỹ, tăng thêm nguồn vốn cho dịch vụ Chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán.

- *Mạng lưới khách hàng rộng khắp*: cùng với hệ thống mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch và Văn phòng đại diện được đặt tại các vùng kinh tế trọng điểm, năm 2014, VCBS đã thực hiện triển khai kết nối với hệ thống Ngân hàng Vietcombank để mở rộng cơ sở khách hàng cho công ty chứng khoán bằng các hình thức hợp tác bán chéo, phối hợp cùng mở tài khoản vãng lai, thẻ, chứng khoán. Với hình thức này, năm 2014, nhà đầu tư trên mọi vùng miền có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân được cung cấp tại VCBS.

Ngoài ra, cuối năm 2014 đã tiến hành đề án xây dựng Phòng Giao dịch Giảng Võ, tạo cơ hội dễ dàng tiếp cận các khách hàng tại Hà Nội, là cơ sở thí điểm để xây dựng thêm các Phòng giao dịch, mở rộng quy mô của VCBS trong năm 2015.

V. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

5.1. Quản trị rủi ro

Trên cơ sở hệ thống Quản trị rủi ro đã được thiết lập theo Thông tư 210/2012/TT-BTC hướng dẫn về thành lập và hoạt động của công ty chứng khoán và Quyết định 105/QĐ-UBCK về việc ban hành quy chế hướng dẫn việc thiết lập và vận hành hệ thống Quản trị rủi ro cho công ty chứng khoán, trong năm 2014, công tác Quản trị rủi ro tiếp tục được hoàn thiện và góp phần rất lớn trong sự thành công của Công ty với kết quả lợi nhuận tăng mạnh vượt mức kế hoạch đã đề ra, thị phần được mở rộng và tăng trưởng về quy mô lẫn hiệu quả hoạt động.

Công ty đã thực hiện phân loại rủi ro và áp dụng các biện pháp quản trị tương ứng đối với từng loại rủi ro:

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2014 có nhiều biến động mạnh bởi các sự kiện như tranh chấp biển Đông, giá dầu thế giới tuột dốc, nền kinh tế chưa thực sự phục hồi... rủi ro thị trường được Công ty đặc biệt lưu ý. Với việc sửa đổi quy chế đầu tư và việc ban hành các quy trình về đầu tư, việc phân cấp phân quyền được quy định rõ ràng, các hạn mức và giới hạn đầu tư được áp dụng chặt chẽ. Hoạt động đầu tư được giám sát liên tục hàng ngày để kịp thời xử lý. Kết quả năm 2014, hoạt động đầu tư của Công ty đã đạt tỷ suất lợi nhuận rất cao, đóng góp lớn vào kết quả hoạt động của Công ty.

RỦI RO THANH TOÁN

Rủi ro thanh toán luôn tiềm ẩn khi khách hàng hoặc đối tác không thanh toán đủ các nghĩa vụ tài chính đúng hạn. Do đó, một trong các biện pháp quan trọng Công ty áp dụng để Quản trị rủi ro thanh toán là đánh giá, lựa chọn và rà soát khách hàng và đối tác định kỳ; cập nhật thông tin liên tục về khách hàng và đối tác. Với hoạt động phát sinh rủi ro thanh toán lớn nhất trong năm 2014 là cho vay ký quỹ, Công ty đã áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp: áp dụng các hạn mức và giới hạn cho vay toàn Công ty, từng khách hàng, từng cổ phiếu; đánh giá, chấm điểm, xếp hạng và rà soát định kỳ danh mục cổ phiếu ký quỹ; giám sát hàng ngày tình trạng trả nợ và tài sản đảm bảo của khách hàng... Nhờ đó, trong năm 2014, Công ty đã không phát sinh tổn thất nào liên quan đến rủi ro thanh toán.

RỦI RO THANH KHOẢN

Rủi ro thanh khoản được Công ty kiểm soát thường xuyên nhằm đảm bảo đủ vốn hoạt động và thanh toán các nghĩa vụ tài chính đúng hạn: Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được báo cáo hàng ngày, các phương án dự phòng về nguồn vốn được dự phòng sẵn... Đặc biệt, đối với các nghĩa vụ thanh toán với khách hàng, trong năm 2014 cũng như trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã không để xảy ra trường hợp mất thanh khoản nào. Mặc dù quy mô tài sản khách hàng tăng mạnh trong năm 2014 (số dư tiền gửi gần 800 tỷ đồng tại 31/12/2014), tuy nhiên với việc quản lý tách bạch tiền và chứng khoán của khách hàng, Công ty luôn đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng đúng quy định.

RỦI RO PHÁP LÝ

Trong năm 2014, VCBS luôn tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật. Các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới được Công ty cập nhật kịp thời và phổ biến rộng rãi để toàn bộ nhân viên được biết. Nhiều quy trình, quy định nội bộ cũng được sửa đổi, ban hành mới để phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, trong năm 2014, Công ty không phát sinh tổn thất nào liên quan đến rủi ro pháp lý.

Trong năm 2015, Công ty tiếp tục định hướng phát triển và hoàn thiện hoạt động Quản trị rủi ro để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Công tác Quản trị rủi ro sẽ được cải tiến, nâng cấp với việc hoàn thiện chính sách, quy trình nghiệp vụ; thiết lập và bổ sung các giới hạn hoạt động an toàn và các chốt kiểm soát ngăn chặn, hạn chế rủi ro cũng như các công cụ đo

lường, nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro; xây dựng các phương án, biện pháp chủ động phòng ngừa, đối phó khi có rủi ro xảy ra...

5.2. Xã hội và Cộng đồng

Cải thiện chất lượng cuộc sống cho xã hội và cộng đồng là một phần tất yếu trong chiến lược phát triển bền vững của VCBS. VCBS cam kết tích cực thực hiện các công tác an sinh xã hội và tham gia các hoạt động vì cộng đồng, luôn luôn đề cao tính nhân văn như một giá trị cốt lõi văn hóa Vietcombank không ngừng xây dựng và vun đắp.

Hàng năm, với mong muốn góp phần nhỏ bé hỗ trợ các bệnh nhân có hoàn cảnh đặc biệt trong việc điều trị bệnh, thành viên Ban Lãnh đạo và cán bộ VCBS luôn nhiệt tình tham gia ngày hội hiến máu “Giọt hồng yêu thương” do Đoàn thanh niên Vietcombank phối hợp với Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương tổ chức. Trong tháng 3, Ban Lãnh đạo VCBS tại TP. HCM đã cùng với nhân dân tại xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, tỉnh Cần Thơ tổ chức lễ khánh thành chiếc cầu dân sinh bằng bê tông chắc chắn thay cho chiếc cầu tre phục vụ cho các hoạt động thiết yếu trong cuộc sống thường ngày của người dân. Tiếp nối các hoạt động vì cộng đồng, VCBS tham gia chương trình từ thiện “Bữa cơm nhân ái 2014” do chi đoàn Hội sở chính Vietcombank phát động và cùng Hội Thầy thuốc trẻ TP. HCM quyên góp ủng hộ con em ngư dân bám biển Hoàng Sa, tổ chức hoạt động từ thiện tại Bệnh viện Ung bướu TP. HCM.

Cùng với đó, trong hai ngày 19 và 20/07/2014, Chi bộ VCBS đã tổ chức chương trình về nguồn tại Côn Đảo với tinh thần “Uống nước Nhớ nguồn”, tri ân các anh hùng liệt sĩ đã chiến đấu và anh dũng hy sinh trên mảnh đất Côn Đảo nhân kỉ niệm 67 năm ngày thương binh, liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2014).

5.3. Mạng lưới hoạt động

Hội sở chính

Tầng 12& 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Tel: (84-4) 3936 6990 / Fax: (84-4) 3936 0262

Chi nhánh TPHCM

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-8) 3820 8116 / Fax: (84-8) 3820 8117

Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng

Toà nhà Lawrence Sting, số 801 Nguyễn Lương Bằng, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-8) 5413 6573 / Fax: (84-8) 5413 6574

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Tel: (84-511) 3888 991 / Fax: (84-511) 3888 881

Chi nhánh Cần Thơ



Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Tel: (84-710) 3750 888 / Fax: (84-710) 3750 878

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tel: (84-64) 3513 974 / Fax: (84-64) 3513 979

Văn phòng đại diện Đồng Nai

F240-F241 Đường Võ Thị Sáu, Khu phố 7, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Tel: (84-61) 3918 815 / Fax: (84-61) 3918 817

Văn phòng đại diện An Giang

Tầng 6, Tòa nhà Nguyễn Huệ, số 9/9 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Xuyên, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

Tel: (84-76) 3949 843 / Fax: (84-76) 3841 845

**Công ty TNHH Chứng khoán
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính

Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Giám đốc	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Bảng cân đối kế toán	6 - 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 - 12
Thuyết minh báo cáo tài chính	13 - 47

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số	0104000069 0104000069	ngày 24 tháng 04 năm 2002 ngày 13 tháng 12 năm 2006
--	--------------------------	--

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu và điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Giấy phép Kinh doanh Chứng khoán số	09/GPHDKD 192/UBCK-GPĐC 25/GPĐC-UBCK	ngày 24 tháng 04 năm 2002 ngày 27 tháng 02 năm 2009 ngày 11 tháng 06 năm 2013
--	--	---

Giấy phép Kinh doanh Chứng khoán lần đầu và điều chỉnh do Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước cấp.

Trụ sở đăng ký	Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm Thành phố Hà Nội, Việt Nam
-----------------------	---

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	Tầng 1, Tòa nhà Green Star 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
----------------------------------	---

Chi nhánh Đà Nẵng	Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
--------------------------	---

Chi nhánh Cần Thơ	Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
--------------------------	--

Chi nhánh Vũng Tàu	Tầng trệt, Tòa nhà Vietcombank 27 Lê Lợi, Thành phố Vũng Tàu Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam
---------------------------	---

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Thành viên Hội đồng thành viên trong năm 2014 và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch	Được bổ nhiệm ngày 05 tháng 06 năm 2014
Bà Hoàng Diễm Thùy	Thành viên	Được bổ nhiệm ngày 05 tháng 06 năm 2014
Ông Vũ Quang Đông	Thành viên	Được bổ nhiệm ngày 09 tháng 11 năm 2012

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát trong năm 2014 và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng Ban kiểm soát	Được bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên	Được bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà Trần Kim Vân	Thành viên	Được bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2012

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN GIÁM ĐỐC

Thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Vũ Quang Đông	Giám đốc	Được bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc	Được bổ nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2014
Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc	Được bổ nhiệm ngày 12 tháng 07 năm 2012
Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc	Được bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Lê Văn Minh	Phó Giám đốc	Được bổ nhiệm ngày 01 tháng 07 năm 2014

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm 2014 và tại ngày lập báo cáo ngày là Ông Vũ Quang Đông, chức danh Giám đốc Công ty.

Người ký báo cáo tài chính năm 2014 là Ông Lê Việt Hà - Phó Giám đốc theo ủy quyền số 61/2014/PC-TH ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Ông Vũ Quang Đông.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Công ty.

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong các báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được đăng ký. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

Thay mặt Ban Giám đốc



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 27 tháng 2 năm 2015

Số tham chiếu: 60755033/17229933

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Chủ sở hữu
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") được lập ngày 27 tháng 2 năm 2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 47, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thùy Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2013-004-1

Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0761-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 27 tháng 2 năm 2015

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2014

B01 - CTCK

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ
100	A TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 150)		1.844.502.041.268	1.307.583.353.692
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	789.528.953.419	826.753.121.359
111	Tiền		789.528.953.419	826.753.121.359
112	Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6	345.034.186.078	195.269.867.364
121	Đầu tư ngắn hạn		349.482.817.402	196.157.434.252
129	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(4.448.631.324)	(887.566.888)
130	III. Các khoản phải thu - ngắn hạn		643.050.399.443	284.467.501.961
131	Phải thu khách hàng		1.354.141.091	3.452.820.728
132	Trả trước cho người bán		558.031.750	1.996.621.750
135	Phải thu từ hoạt động giao dịch chứng khoán	7	624.955.732.273	259.852.165.507
138	Các khoản phải thu khác	8	16.182.494.329	19.165.893.976
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		66.888.502.328	1.092.863.008
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	9	371.870.698	176.664.731
154	Công cụ, dụng cụ		279.341.400	274.877.177
154	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	20	351.517.341	-
157	Giao dịch mua bán lại trái phiếu CP		15.515.337.630	-
158	Tài sản ngắn hạn khác	10	50.370.435.259	641.321.100
200	B TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 250 + 260)		326.830.505.084	562.043.970.913
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		8.247.205.606	17.508.105.793
218	Phải thu dài hạn khác	11	8.247.205.606	17.508.105.793
220	I. Tài sản cố định		7.487.162.886	2.891.822.853
221	Tài sản cố định hữu hình	12	6.319.086.884	2.407.809.519
222	Nguyên giá		30.288.099.192	24.882.990.752
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(23.969.012.308)	(22.475.181.233)
227	Tài sản cố định vô hình	13	86.996.002	144.993.334
228	Nguyên giá		2.333.899.062	2.333.899.062
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.246.903.060)	(2.188.905.728)
230	Xây dựng cơ bản dở dang		1.081.080.000	339.020.000
250	II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6	275.169.751.792	508.970.648.040
253	Đầu tư chứng khoán dài hạn		292.175.710.427	522.064.232.040
254	Chứng khoán sẵn sàng để bán		222.106.487.139	472.648.109.484
255	Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn		70.069.223.288	49.416.122.556
258	Đầu tư dài hạn khác		17.500.000.000	-
259	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(34.505.958.635)	(13.093.584.000)
260	III. Tài sản dài hạn khác		35.926.384.800	32.673.394.227
261	Chi phí trả trước dài hạn	14	10.885.722.300	6.853.205.496
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	26	2.232.875.803	2.893.121.880
263	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ Thanh toán	15	20.000.000.000	20.000.000.000
268	Tài sản dài hạn khác	16	2.807.786.697	2.927.066.851
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)		2.171.332.546.352	1.869.627.324.605

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2014

B01 - CTCK

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ
300	A NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)		1.152.340.312.596	933.615.731.974
310	I. Nợ ngắn hạn		952.340.312.596	933.615.731.974
311	Vay và nợ ngắn hạn		100.000.000.000	-
312	Phải trả người bán		1.353.521.729	318.756.754
313	Người mua trả tiền trước		1.388.700.000	473.000.000
314	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	3.356.413.096	13.648.594.607
315	Phải trả người lao động		14.070.443.954	13.697.480.898
316	Chi phí phải trả		3.720.353.927	2.835.857.826
320	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	17	42.671.268.400	1.513.098.705
321	Phải trả hệ cổ tức và lãi trái phiếu	18	29.930.109.906	23.705.588.401
323	Quỹ khen thưởng và phúc lợi		7.546.209.496	4.362.693.897
327	Phải trả giao dịch mua bán lại trái phiếu		49.708.721.973	93.205.214.893
328	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	19	698.594.570.115	779.855.445.993
330	II. Nợ dài hạn		200.000.000.000	-
400	B VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)		1.018.992.233.756	936.011.592.631
410	I. Vốn chủ sở hữu	21	1.018.992.233.756	936.011.592.631
411	Vốn điều lệ		700.000.000.000	700.000.000.000
413	Vốn khác		914.795.416	914.795.416
417	Quỹ đầu tư và phát triển		30.762.096.449	30.762.096.449
418	Quỹ dự phòng tài chính		35.114.153.107	30.082.974.656
419	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		15.045.260.910	10.014.082.459
420	Lợi nhuận chưa phân phối		237.155.927.874	164.237.643.651
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)		2.171.332.546.352	1.869.627.324.605

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2014

B01 - CTCK

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số		Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ
006	6. Chứng khoán lưu ký	29.459.361.510.000	14.255.289.140.000
	Trong đó:		
007	6.1 Chứng khoán giao dịch	21.946.778.230.000	13.595.052.630.000
008	6.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	115.978.480.000	72.380.680.000
009	6.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	17.988.367.690.000	9.249.446.070.000
010	6.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	3.842.432.060.000	4.273.162.880.000
012	6.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	560.935.720.000	-
013	6.2.1 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của thành viên lưu ký	-	-
014	6.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	553.735.720.000	-
015	6.2.3 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng nước ngoài	7.200.000.000	-
017	6.3 Chứng khoán cầm cố	5.980.511.990.000	30.042.700.000
019	6.3.2 Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	5.980.511.990.000	30.042.700.000
022	6.4 Chứng khoán tạm giữ	-	195.893.220.000
024	6.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	-	188.693.220.000
025	6.4.3 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng nước ngoài	-	7.200.000.000
027	6.5 Chứng khoán chờ thanh toán	147.989.050.000	125.591.840.000
028	6.5.1 Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	13.964.000.000	15.318.100.000
029	6.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	133.487.050.000	109.632.240.000
030	6.5.3 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước ngoài	538.000.000	641.500.000
032	6.6 Chứng khoán phong tỏa chờ rút	-	-
034	6.6.2 Chứng khoán phong tỏa chờ rút của khách hàng trong nước	-	-
037	6.7 Chứng khoán chờ giao dịch	29.865.180.000	17.062.660.000
038	6.7.1 Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	130.000	60.000
039	6.7.2 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	29.842.250.000	16.742.620.000
040	6.7.3 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài	22.800.000	319.980.000
042	6.8 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	793.281.340.000	291.646.090.000
044	6.8.2 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của khách hàng trong nước	793.281.340.000	291.646.090.000

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2014

B01 - CTCK

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Mã số		Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2013 VNĐ
050	7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	271.427.920.000	246.420.110.000
	Trong đó:		
051	7.1 Chứng khoán giao dịch	268.473.060.000	246.409.110.000
052	7.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	5.340.000	336.320.000
053	7.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	261.525.100.000	238.174.410.000
054	7.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	6.942.620.000	7.898.380.000
056	7.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	2.953.860.000	-
058	7.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	2.953.860.000	-
066	7.4 Chứng khoán tạm giữ	-	10.000.000
078	7.6 Chứng khoán phong tỏa chờ rút	1.000.000	1.000.000

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 27 tháng 2 năm 2015

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

B02 - CTCK

Mã số	Thuyết minh	Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ
01	Doanh thu	352.817.633.748	245.989.992.553
	<i>Trong đó:</i>		
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	105.116.957.637	55.668.607.199
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán	166.328.664.288	93.721.834.022
01.3	Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	900.000.000	24.830.000.000
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	4.792.950.476	34.339.543
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn	6.434.504.376	42.664.355.144
01.6	Doanh thu lưu ký chứng khoán	3.972.568.072	1.257.613.031
01.9	Doanh thu khác	65.271.988.899	27.813.243.614
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
10	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (10 = 01 - 02)	352.817.633.748	245.989.992.553
11	Chi phí hoạt động kinh doanh	24 (140.460.776.189)	(73.302.077.068)
20	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20 = 10 - 11)	212.356.857.559	172.687.915.485
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25 (91.118.855.113)	(78.376.677.160)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 - 25)	121.238.002.446	94.311.238.325
31	Thu nhập khác	261.046.338	906.695.882
32	Chi phí khác	(459.801.917)	(1.019.554.633)
40	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(198.755.579)	(112.858.751)
50	Lợi nhuận trước thuế (50 = 30 + 40)	121.039.246.867	94.198.379.574
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	26 (24.593.901.421)	(16.313.443.097)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	26 (665.311.379)	(6.996.370.898)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	95.780.034.067	70.888.565.579

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 27 tháng 2 năm 2015

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

B03 - CTCK

Mã số		Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
	Lợi nhuận trước thuế	121.039.246.867	94.198.379.574
	Điều chỉnh cho các khoản		
02	Khấu hao và phân bổ	2.129.107.887	2.403.858.042
03	Các khoản dự phòng	24.973.439.071	(37.262.613.262)
04	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	-	(3.392.812)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(90.341.520.432)	(37.589.744.744)
06	Chi phí lãi	18.390.125.727	1.907.075.372
	Lãi (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	76.190.399.120	23.653.562.170
09	Tăng, giảm các khoản phải thu	(398.271.585.223)	(191.052.418.158)
10	Tăng, giảm hàng tồn kho	(4.464.223)	(274.877.177)
11	Tăng, giảm các khoản phải trả và nợ phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập DN phải nộp)	254.965.211.741	498.182.664.626
12	Tăng, giảm các khoản chi phí trả trước và ký quỹ	(4.227.722.771)	(1.991.435.697)
13	Tiền lãi đã trả	(9.692.030.873)	(210.360.479)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(36.620.356.235)	(7.528.075.719)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	1.219.064.498.858	432.897.614.058
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(1.379.087.925.043)	(698.885.687.511)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(277.683.974.649)	54.790.986.113
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
21	Tiền chi mua tài sản cố định	(5.982.387.920)	(693.165.400)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	201.000.000	10.000.000
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(730.924.053.554)	(330.060.090.220)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	960.060.993.897	479.115.957.904
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(17.500.000.000)	(5.000.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	78.598.404.000
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	33.478.725.459	108.857.709.092
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	239.334.277.882	335.823.815.376

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

B03 - CTCK

Mã số		Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	-
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	-	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	640.691.000.000	-
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(639.565.471.173)	-
35	Tiền chi trả nợ thuế tài chính	-	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	-	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	1.125.528.827	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	(37.224.167.940)	390.614.801.489
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	826.753.121.359	436.138.319.870
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60) (Thuyết minh 4)	789.528.953.419	826.753.121.359

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 27 tháng 2 năm 2015



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK

Tầng 12-17, 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Tel: (+84) 4 3936 6990 Fax: (+84) 4 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn